

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,290.18 <b>+0.55%</b>	243.92 <b>+0.44%</b>	91.48 <b>+0.33%</b>	39,807.37 <b>+0.12%</b>	40,168.07 <b>-1.46%</b>	18,492.49 <b>+0.08%</b>

**Biểu đồ VNINDEX**



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Tăng tiếp diễn"**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +7.09 điểm (+0.55%) lên mức 1290.18 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 25.86 nghìn tỷ đồng, tăng +7.75% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +14.43 điểm (+1.12%) lên mức 1303.2 điểm, trong đó có 18 mã tăng, 7 mã giảm và 5 mã tham chiếu.

Đà tăng tiếp diễn chinh phục vùng đỉnh của VN-Index vẫn được duy trì với lực tăng đến từ nhóm VN30 (+1.12%) khi nhóm này chạm mốc 1300 điểm. Thống kê cho thấy các nhóm tăng điểm đều thu hút dòng tiền tốt, nổi bật gồm Bán lẻ (+1.64%), Dịch vụ tài chính (+1.47%), Thực phẩm (+1%), Ngân hàng (+0.77%), Bất động sản (+0.39%). Nước ngoài chưa dứt bán ròng và là phiên bán ròng lớn thứ 2 đạt hơn 1,3 nghìn tỷ, tập trung lớn ở các cổ phiếu nhóm Bất động sản và một vài cổ phiếu nhóm Tài chính. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm AGR (+6.84%), FRT (+6.73%), TCB (+5.38%), PAN (4.37%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.55%), HNX-Index (+0.44%), UPCOM-Index (+0.33%), VN30 (+1.12%), HNX30 (+0.49%), VNMIID (+0.42%), VNSML (+0.25%), VNDIAMOND (+0.91%), VNFINLEAD (+1.64%), VNCOND (+1.06%), HNXCON (+0.69%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm TCB (+2.11 điểm), VHM (+0.85 điểm), FPT (+0.59 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm gồm GVR (-0.34 điểm), NVL (-0.21 điểm), VRE (-0.17 điểm).

NĐT nước ngoài bán ròng -1326.8 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khởi ngoại bán ròng nhiều nhất gồm VHM (-323.83 tỷ), VRE (-255.89 tỷ), TCB (-192.3 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm STB (+183.87 tỷ), SSI (+46 tỷ), MWG (+34.75 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Đà tăng mạnh ở phiên sáng khiến chỉ số sớm chạm đến vùng đỉnh 1290 điểm, mặc dù sau đó gặp rung lắc tuy nhiên kết thúc phiên VN-Index vẫn giữ được phong độ với thanh khoản cải thiện hơn phiên trước nhưng vẫn thấp hơn trung bình 20 phiên gần đây. Trên biểu đồ ngày, VN-Index tiếp tục tăng điểm theo kênh giá đi lên của xu hướng tăng ngắn hạn. Hiện tại, điểm số thị trường chung đang vận động tại vùng đỉnh cũ và tiệm cận vùng 1300 điểm. Tuy lực tăng không mạnh nhưng đà tăng duy trì bền vững qua nhiều phiên liên tiếp.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, chỉ số vận động sát các đường trung bình trượt MA10 và MA20 với biên độ biến động hẹp cùng lực mua chủ động còn khá thấp và dè dặt. Nhóm Dịch vụ tài chính, Ngân hàng và một vài nhóm thuộc VNMIID tiếp tục được dòng tiền ủng hộ. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể ưu tiên lựa chọn các cổ phiếu thuộc nhóm này, thực hiện quản trị danh mục cẩn thận, theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

Xét về xu hướng chung, VN-Index chưa phá kênh giá đi lên trong thời gian qua, lực tăng trong phiên vẫn được đóng góp nhiều từ các nhóm mang tính chất nhạy với thị trường như Chứng khoán, Ngân hàng,...mà lực mua chủ động tại nền giá cao còn khá yếu. Tuy nhiên thị trường có khả năng sẽ hưởng tới mốc kháng cự tiếp theo tại 1314 - 1330 do VN-Index đã vượt qua mốc Fibo 38.2% thành công. Trong trường hợp lực mua chủ động thấp đi kèm bán tăng cao, chỉ số sẽ cần kiểm định lại vùng đỉnh 1280 điểm để gia tăng độ tin cậy.

Vùng nền tích lũy đi ngang của thị trường tại 1235 - 1280 điểm. Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Mặc dù thị trường liên tục trong trạng thái chinh phục vùng kháng cự tuy nhiên do giao dịch trong vùng rung lắc nên lực mua chủ động còn khá thấp và dè dặt. Nhóm Dịch vụ tài chính, Ngân hàng và một vài nhóm thuộc VNMIID tiếp tục được dòng tiền ủng hộ. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể ưu tiên lựa chọn các cổ phiếu thuộc nhóm này, thực hiện quản trị danh mục cẩn thận, theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

Vùng nền tích lũy đi ngang của thị trường tại 1235 - 1280 điểm. Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo doanh nghiệp - DGW (KHẢ QUAN- Giá mục tiêu: 71.400 VND)
- Báo cáo ngành hàng (22/03/2024)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Trung Quốc: Khủng hoảng bất động sản lan sang các ngân hàng lớn nhất, nợ xấu tăng vọt
- Thống đốc Fed: Số liệu lạm phát đáng thất vọng, Fed có thể hoãn hoặc giảm số lần hạ lãi suất
- Mỹ cảnh báo Trung Quốc xả pin mặt trời, xe điện giá rẻ ra thị trường toàn cầu

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- 20.000 tỷ đồng vốn ODA cho năm 2024, hai tháng đầu năm mới giải ngân được 1,42%
- Hệ lộ kế hoạch đầu tư hoàn thiện khu bến cảng Lạch Huyện - Hải Phòng
- Thái Lan mong muốn trở thành nhà đầu tư hàng đầu tại Việt Nam

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

- 28/03/2024: FTSE Russell: Kỳ đánh giá phân hạng thị trường
- 29/03/2024: Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý I và 3 tháng

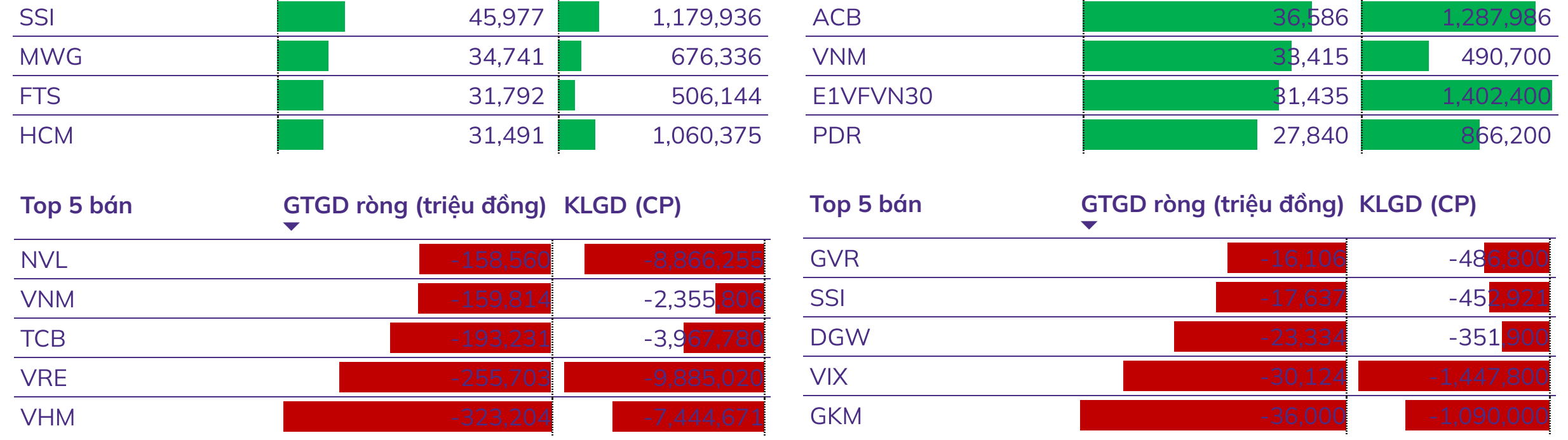
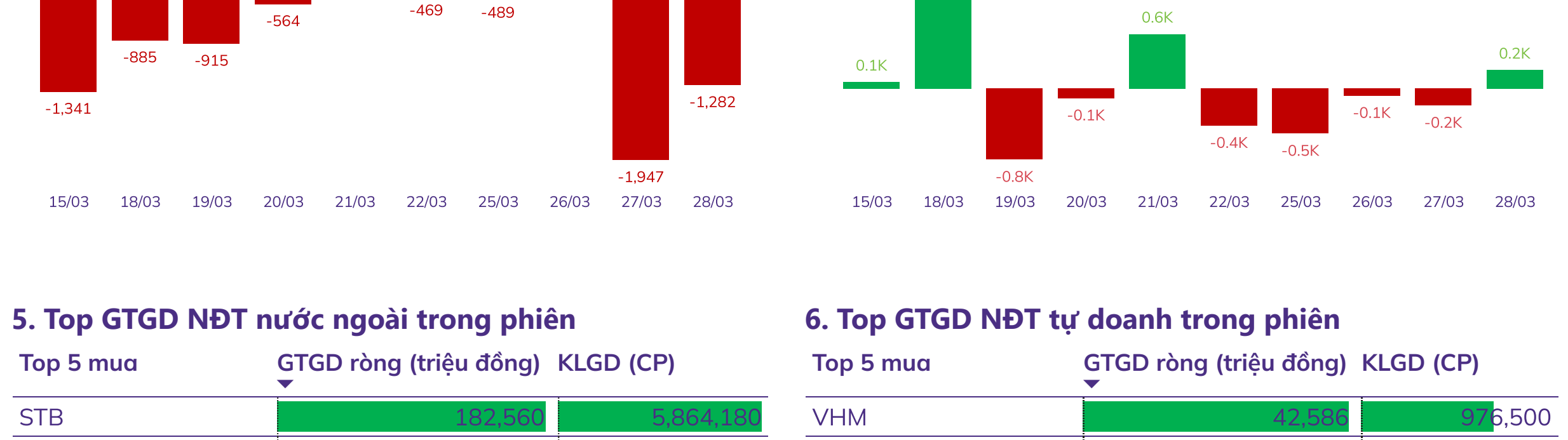
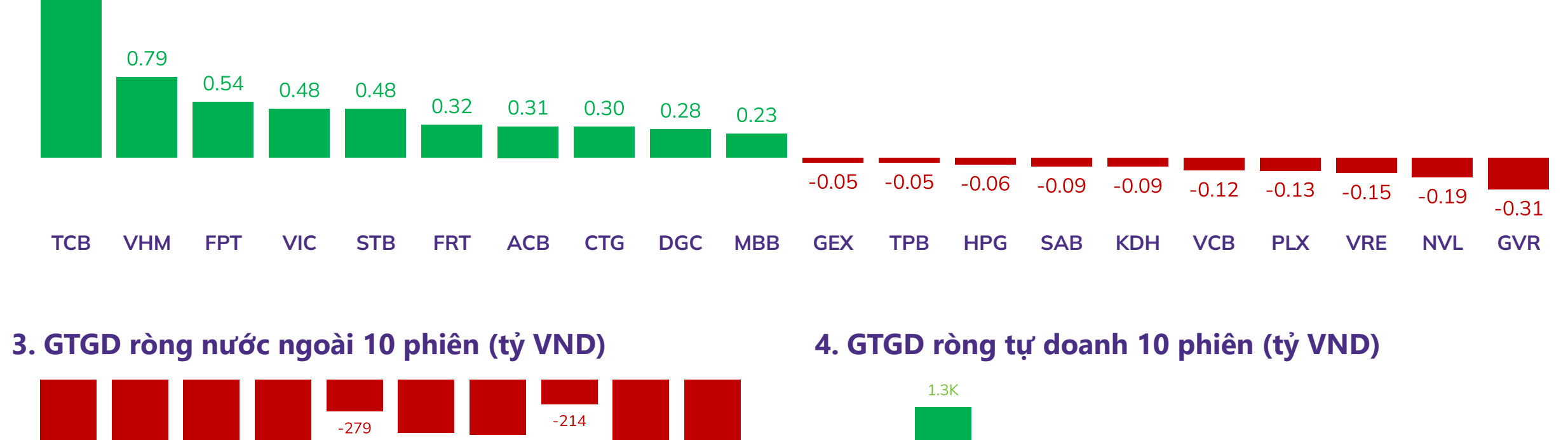
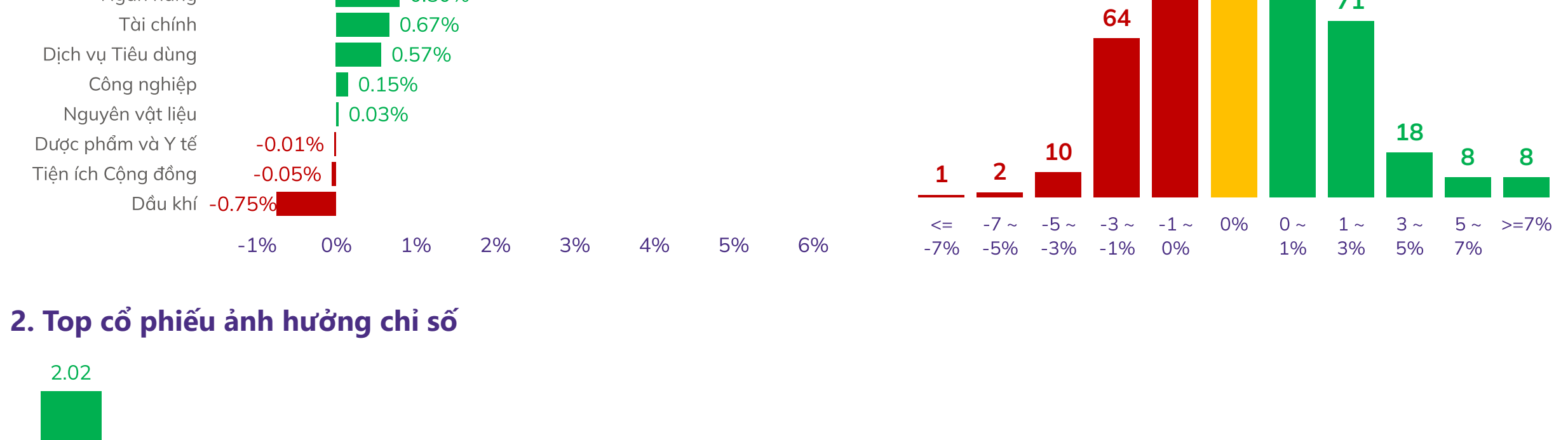
Chỉ số thị trường Việt Nam	28/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,290.18	0.55%	2.39%	6.65%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	25,816.14	7.47%	12.53%	41.76%
HNX	243.92	0.44%	2.47%	4.67%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,862.88	3.52%	17.64%	44.92%
Upcom	91.48	0.33%	1.04%	1.58%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	586.98	-22.62%	14.87%	14.04%
P/E VNindex (x)	14.92	0.54%	4.12%	7.26%
P/B VNindex (x)	1.85	0.54%	3.93%	7.56%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE																	
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên											
1	TCB	5.38% NVL	-2.49%	TCB	13.48%	VRE	-2.66%	TCB	24.68%	VNM	-3.29%						
2	STB	3.56% KDH	-1.30%	PDB	11.65%	MSN	-1.68%	KDH	24.02%	VJC	-1.99%						
3	VHM	1.88% PLX	-1.18%	HDB	7.30%	GAS	-0.86%	KDH	20.70%	SAB	-1.38%						
4	SSI	1.69% VRE	-1.16%	NVL	6.65%	BID	-0.75%	MSN	14.80%	VPB	-1.01%						
5	FPT	1.65% GVR	-1.05%	MWG	6.25%	VNM	-0.44%	VRE	14.00%	POW	-0.43%						
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên											
1	AGR	6.84% PTB	-2.14%	HPX	25.19%	KOS	-4.32%	HPX	50.18%	SBT	-7.06%						
2	PAN	4.37% EVF	-2.10%	VCF	24.00%	SJS	-3.42%	AGR	30.92%	APH	-6.45%						
3	ASM	4.30% TCH	-1.62%	ASM	16.59%	HNG	-2.73%	DGC	29.74%	LPB	-5.85%						
4	CTS	3.86% HBC	-1.54%	AGR	9.16%	PGV	-2.27%	VCF	27.63%	ITA	-5.71%						
5	PGD	3.68% DXG	-1.48%	BSI	8.84%	SSB	-1.55%	CTS	25.81%	KOS	-5.64%						
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên											
1	CLW	6.90% SRC	-6.23%	VRC	24.52%	RDP	-15.53%	VRC	62.28%	TMT	-19.48%						
2	FRT	6.73% CCI	-5.50%	QCG	22.86%	SRG	-12.27%	CGG	46.42%	RDP	-17.27%						
3	VRC	5.28% VDP	-5.10%	CTR	19.40%	CCI	-10.43%	CTR	46.30%	CDI	-14.76%						
4	GIL	3.95% VPH	-4.59%	D2D	13.32%	APC	-10.25%	DHM	39.22%	BTP	-14.20%						
5	ILB	3.89% AGM	-3.58%	ACC	10.00%	KHP	-8.63%	FTS	30.32%	MCP	-12.06%						

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	28/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	18,492.49	0.08%	2.65%	8.03%
Dow Jones	39,807.37	0.12%	0.75%	2.67%
FTSE 100	7,952.62	0.26%	2.78%	3.12%
Nikkei 225	40,168.07	-1.46%	0.41%	6.54%
S&P 500	5,254.35	0.11%	0.57%	4.47%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Gỗ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%
<b>Nông nghiệp</b>				
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Đường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	159.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 28/03/2024**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	192,988	1,000,316
SSI	45,977	1,179,936
MWG	34,741	676,336
FTS	31,792	506,144
HCM	31,491	1,060,375

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	42,986	5,500
AHB	30,586	1,297,416
VNM	3,415	490,700
E1VFN30	31,435	1,002,400
PDR	27,840	56,200

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đồng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

**Giải thưởng BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST**

Ứng dụng Giao dịch Cổ phiếu TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào lời Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)